**KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 9**

**Năm học 2024- 2025**

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | **Tổng**  **% điểm** | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | |  | |
| **TL** | **TL** | **TL** | |  | |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ song thất lục bát | **2** | **2** | **1** | | **50** | |
| **2** | **Viết** | Viết được một bài văn phân tích một tác phẩm thơ/ một đoạn trích tác phẩm văn học. | 1\* | 1\* | 1TL\* | | **50** | |
| **Tổng** | | | **25** | **35** | **40** | | **100** | |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | **35%** | **40%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | **40%** | |

**II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| **1** | **Đọc hiểu** | –Thơ song thất lục bát | **Nhận biết:**  - Nhận biết được một số yếu tố về luật của thơ song thất lục bát: vần, nhịp, số chữ, số dòng trong một khổ thơ.  - Nhận biết được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ.  **Thông hiểu:**  - Phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của văn bản.  - Phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  - Phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của tác giả thể hiện qua văn bản.  - Lí giải được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ.  - Phân biệt được sự khác biệt về nghĩa của một số yếu tố Hán Việt dễ gây nhầm lẫn; tác dụng của điển tích, điển cố trong thơ.  **Vận dụng:**  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, lối sống và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân do văn bản mang lại.  - Vận dụng được một số hiểu biết về lịch sử văn học Việt Nam để đọc hiểu văn bản.  - Phân biệt được sự khác nhau giữa thơ song thất lục bát với thơ lục bát. | 2 TL | 2 TL | 1 TL |
| **2** | **Viết** | Viết được một bài văn phân tích một tác phẩm thơ/ một đoạn trích tác phẩm văn học. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  Viết được một văn bản nghị luận phân tích | 1\* | 1\* | 1 TL\* |
| **Tổng** | | |  | ***2 TL***  ***1\**** | ***2 TL***  ***1\**** | ***1 TL***  ***1TL\**** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25 %*** | ***35%*** | ***40%*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | ***60%*** | | ***40%*** |

**III. CÂU HỎI KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | Họ và tên: ..................................................  Lớp: …....  **Đề 1** | **ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ II**  **MÔN: NGỮ VĂN 9**  **Năm học: 2024 – 2025**  **Thời gian: 90 phút**  *(Không kể thời gian phát đề)* |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Điểm bằng số** | **Điểm bằng chữ** | **Nhận xét của GV** | **GV coi KT** | **GV chấm KT** |   **I. Đọc hiểu (6.0 điểm)**  **Đọc văn bản sau:**  *Mưa hoa rụng, mưa hoa xuân rụng.*  *Mưa xuống lầu, mưa xuống thềm lan;*  *Mưa rơi ngoài nẻo dặm ngàn,*  *Nước non rả rích giọng đàn mưa xuân.*  *Lầu mưa xuống, thềm lan mưa xuống,*  *Cùng nước non mưa rụng hoa xuân.*  *Mưa rơi ngoài nội trên ngàn,*  *Nghe trong ý khách giọt đàn mưa rơi.*  *Đầm mưa xuống, nẻo đồi mưa xuống.*  *Bóng dương tà… rụng bóng tà dương;*  *Hoa xuân rơi với bóng dương.*  *Mưa trong ý khách mưa cùng nước non.*  *Rơi hoa hết mưa còn rả rích,*  *Càng mưa rơi càng tịch bóng dương*  *Bóng dương với khách tha hương*  *Mưa trong ý khách muôn hàng lệ rơi.*  (Bích Khê, *Tiếng đàn mưa*, sách *Kết nối tri thức*, tập 1, tr.46)  **Thực hiện các yêu cầu:**  **Câu 1.** Chỉ ra những đặc điểm của thể thơ song thất lục bát thể hiện trong bài thơ “Tiếng đàn mưa” như: vần, nhịp, số chữ, số dòng trong một khổ thơ.  **Câu 2.** Theo dõi khổ thơ thứ hai, cho biết những nơi mưa rơi xuống.  **Câu 3.** Những từ ngữ nào được sử dụng nhiều lần trong bài thơ? Việc lặp lại những từ ngữ ấy có tác dụng gì?  **Câu 4.** Câu thơ: “Mưa trong ý khách muôn hàng lệ rơi”, nguyên nhân nào khiến nhân vật “khách tha hương” rơi lệ?  **Câu 5:** Em có ấn tượng nhất với câu thơ nào trong bài thơ? Vì sao? (Viết từ 5 – 7 dòng).  **II. Viết (4.0 điểm)**  Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để vượt qua căng thẳng và áp lực học tập?”  **------hết-------** |

|  |
| --- |
|  |

**III. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn- Lớp 9**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | - Mỗi khổ thơ gồm có 1 cặp câu 7 tiếng với cặp câu lục bát, trong đó, cặp câu 7 tiếng đứng đầu, sau đó đến cặp câu lục bát.  - Hiệp vần: chữ cuối của câu 7 trên vần dưới với chữ thứ 5 câu 7 phía dưới       + Chữ cuối của câu 6 hiệp vần với chữ thứ 6 của câu 8       + Chữ cuối của câu 8 vần với chữ thứ 5 câu 7 khổ tiếp theo  - Câu 7 tiếng ngắt nhịp lẻ trước, chẵn sau (Ví dụ: *Mưa hoa rụng,/ mưa hoa xuân rụng*); câu 6 – 8 ngắt nhịp 2/4 – 4/4 (trừ một số câu thơ bị phá nhịp) | 1,0 |
| **2** | – lầu.  – thềm lan.  – nẻo dặm ngàn.  – nước non.  – ngoài nội trên ngàn. | 1,0 |
| **3** | – Những từ ngữ được sử dụng nhiều lần trong bài thơ (HS nêu được ít nhất 5 từ ngữ):  + mưa  + hoa.  + rụng.  + rơi.  + xuống.  + nước non.  + ý khách.  + bóng dương  – Tác dụng của việc lặp lại những từ ngữ ấy:  + Nhấn mạnh những hành động, trạng thái khác nhau của mưa xuân và cảnh vật trong mưa.  + Làm rõ hơn tâm trạng của người khách tha hương khi nhìn mưa xuân. | 1,0 |
| **4** | – Do “*khách tha hương*” thấy được bóng tà dương trong một buổi chiều, nhớ lại quê hương nên mới rơi lệ.  – Rộng hơn nữa, “khách tha hương” đã xa quê lâu năm được chứng kiến một cơn mưa, và hàng loạt cảnh vật của cố hương hiện ra trong cơn mưa qua tâm tưởng của *“khách”.* Chính vì vậy, “*khách*” đã bồi hổi, xúc động, nhớ nhung về quê hương. | 1,0 |
| **5** | HS nêu được những câu thơ ấn tượng nhất và nêu được cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân do các câu thơ mang lại. HS viết từ 5 – 7 dòng. | 2,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc một bài văn nghị luận xã hội.* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề bài*. | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  **I. Mở bài:** Nêu vấn đề cần giải quyết.  **II. Thân bài:**  – Giải thích vấn đề  – Phân tích vấn đề  + Thực trạng  + Nguyên nhân  + Hậu quả  + Ý kiến trái chiều (phản biện):  – Giải pháp giải quyết vấn đề  + Giải pháp từ phía học sinh  + Giải pháp từ phía gia đình  + Giải pháp từ phía nhà trường  – Liên hệ bản thân  **III. Kết bài:** Khẳng định lại vấn đề | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo. | 0,5 |

**---- Hết ----**